

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2024/HS-ST

Ngày : 04-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hứa Sơn Tùng

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Diện

Bà Bùi Thị Thanh Nga

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đỗ Anh Hào - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Phan Văn Sinh - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cn, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Thanh Tr; giới tính: Nam; sinh năm: 2003; tại: tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Đặng Thanh D, sinh năm: 1975 (đã chết), con bà: Huỳnh Thị T, sinh năm: 1974, hiện sinh sống tại: tỉnh Đồng Tháp; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 19/10/2022, bị can bị Công an huyện C xử phạt Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Về nhân thân của bị cáo: Ngày 21/7/2023, bị can bị TAND huyện C xử phạt 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/12/2022, hiện nay tại đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Quách Văn Th; giới tính: Nam; sinh năm: 2003; tại: tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Tổ dân phố 14, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Quách Văn N, sinh năm: 1978, con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1981, hiện sinh sống tại: Tổ dân phố 14, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/12/2022, hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Duy B; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 2004; tại: tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm: 1980, con bà: Cao Thị Quỳnh Q, sinh năm: 1981, hiện sinh sống tại: Thôn 3, xã Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; tiền án: Không. Tiền sự: Không; Về nhân thân của bị cáo: Ngày 21/7/2023, bị TAND huyện C xử phạt 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Ngày 10/5/2024 bị Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Đắk Nông xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tại bản án số 31/2004/HSST ngày 10/5/2024.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/12/2022, hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Hoàng Việt M; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 2004; tại: tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ dân phố 10, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Hoàng Văn B, sinh năm: 1981, con bà: Lý Thị H, sinh năm: 1982, hiện sinh sống tại: Tổ dân phố 10, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/12/2022 đến ngày 24/5/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Lâm Thị Q; tên gọi khác: Vy; giới tính: Nữ; sinh năm: 2001; tại: tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo tin lành; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Lâm Văn K, sinh năm: 1975, con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1977, hiện sinh sống Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C. Có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Vũ Tiến T; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm: 1991; Tại: tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Vũ Quang Hi, sinh năm: 1960 (đã chết), con bà: Trần Thị H, sinh năm: 1962 (đã chết); tiền án: Ngày 18/4/2012, bị can bị TAND huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 25/12/2014, bị can bị TAND huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 30/9/2016, bị can bị TAND huyện Đ, Đ xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/12/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C. Có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng:

1/Ông Phạm Văn H, sinh năm: 1997

Trú tại: Ấp 3, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2/Ông Lã Quang Tu, sinh năm: 1997.

Trú tại: Tổ dân phố 12, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

3/Chị Dương Thị N, sinh năm: 2008. Người giám hộ là ông Dương Văn C.

Cùng trú tại: Ấp Bưng S, Tân T, Đồng X, Bình Phước.

4/Ông Lê Quang Tr, sinh năm 2003.

Trú tại: Tổ dân phố 12, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

(Toàn bộ người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 35 phút ngày 08/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cát Tiên kiểm tra bắt quả tang tại nhà nghỉ Tiên Tiên thuộc TDP 12, TT C có 07 đối tượng có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Vào khoảng 20 giờ ngày 07/12/2022 Quách Văn Th, SN: 2003 trú tại TDP 14, TT Cát Tiên, Nguyễn Duy B, SN: 2004 trú tại thôn 3, Đ, Đặng Thanh Tr, SN: 2003 trú tại TDP 3, TT C rủ nhau ra quảng trường Phạm Văn Đ chơi, tại đây 03 đối tượng rủ nhau thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy, do trong người các đối tượng không đủ tiền nên Thành tìm gặp Lê Quang Tr – SN 2003 nhà ở TDP 12, TT C và hỏi mượn được số tiền 4.000.000 đồng, sau đó, cả ba đi thuê phòng, trên đường đi B đưa cho Th 01 thẻ căn cước công dân của mình để làm thủ tục thuê phòng, còn Bảo về nhà cất xe mô tô rồi xuống sau. Tr và Th vào nhà nghỉ “TT” thuộc TDP 12, TT C để thuê phòng thì gặp anh Lã Quang Tu, SN: 1996 là chủ nhà nghỉ, anh Tu cho thuê phòng số 201, trên đường lên phòng thì Tr vào gầm cầu thang nhà nghỉ lấy 01 bộ đèn nháy nhiều màu sắc đưa cho Th mang lên phòng, Th đưa cho Tr số tiền 4.000.000 đồng để mua ma túy, sau khi có tiền Trường đi xuống dưới quây tiếp tân mượn điện thoại di động của anh Lã Quang Tu và gọi điện thoại cho Vũ Tiến T, SN: 1991 trú tại TDP 1, TT C hỏi mua ma túy, Tr hỏi mua của T 01 bịch ma túy loại Ketamine và 02 viên thuốc lắc (MDMA) với giá tiền 4.200.000 đồng, hai bên thống nhất địa điểm giao nhận ma túy là cổng nhà nghỉ “TT”, sau khi đã liên lạc mua chất ma túy xong thì Tr trả lại điện thoại cho anh Tu, sau đó Tr ra gầm cầu thang tại nhà nghỉ để lấy loa nghe nhạc mang lên phòng, khi ra gầm cầu thang thấy Th đang đi bộ từ trên cầu thang xuống, lúc này Tr thấy trong gầm cầu thang có thêm 01 chiếc loa nghe nhạc và 02 đèn nháy chiếu tia laze, Tr không biết của ai, thấy vậy Tr lấy đưa cho Th 01 chiếc đèn nháy và nói Th mang lên phòng, còn Tr vẫn ở dưới đợi T mang ma túy đến, một lúc sau thì T điều khiển xe mô tô đến cổng nhà nghỉ “TT”, thấy vậy Tr đi lại chỗ T đứng đợi, Tr đưa cho T tổng số tiền là 4.200.000 đồng (trong đó số tiền 4.000.000 đồng là Th đưa trước đó, còn 200.000 đồng là của Tr), T đưa cho Tr 01 bịch nylon màu trắng, bên trong đựng hai loại ma túy là Ketamine và MDMA, sau đó Tú điều khiển xe mô tô đi về nhà. Sau khi mua được ma túy, Tr lên phòng, khi đến chân cầu thang lên tầng của nhà nghỉ Tr vào lấy 02 chiếc loa nghe nhạc và 01 đèn nháy đi lên phòng, khi lên phòng Tr để bịch ma túy trên bàn rồi nằm đợi Bảo. Một lúc sau, Bảo đến và đi lên phòng, Th bật loa nghe

nhạc, cắm điện đèn nháy, cắm chần trong phòng ra che chắn cửa sổ phòng nghỉ để không ai phát hiện, Tr lấy 01 đĩa bằng sứ, màu trắng, hình tròn đường kính 20 cm trong phòng để lên giường, Tr cầm bịch ma túy trên bàn, xé miệng bịch nylon đồ 1/2 lượng ma túy loại Ketamine vào lòng tờ tiền 2.000 đồng, phần ma túy còn lại trong bịch Tr để trên giường, sau đó Tr lấy bật lửa gas bật hơi nóng hai bên ngoài của tờ tiền để làm nóng ma túy, còn Bảo cầm bật lửa gas bật hơi nóng phần đáy của đĩa sứ để đĩa sứ nóng lên khi đổ ma túy lên sẽ thuận lợi việc “Xào” ma túy, sau đó Bảo lại chỗ Tr lấy tờ tiền 2.000 đồng bên trong đựng ma túy đã được Tr hơi nóng trước đó đổ hết ma túy lên mặt đĩa sứ, B cầm thẻ căn cước công dân của mình trà miết qua lại nhiều lần làm ma túy bên dưới nát và mịn, Th lấy 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành một đoạn ống hít hình tròn, dùng vỏ đuôi tóp thuốc lá ba số năm (555) cố định, B lấy 01 viên thuốc lắc còn nguyên và ½ viên thuốc lắc đổ vào trong ly bằng sứ và dùng bật lửa gas đè nghiền nát hai viên thuốc nêu trên, Th cầm ly đựng chất ma túy loại thuốc lắc B vừa nghiền nát đổ vào trong ly thủy tinh khác và khui 01 lon PEPSI và đổ vào trong ly nhằm mục đích cho ma túy hòa tan, Th cầm ly nước pha ma túy uống 01 ngụm, sau đó B và Th cùng uống. Sau khi đã sử dụng ma túy loại MDMA xong, cả 03 quay ra sử dụng ma túy loại Ketamine, B tự kẻ ma túy trên mặt đĩa sứ thành hai hàng, sau đó Bảo cầm ống hít đưa lên mũi hít ma túy vào trong cơ thể, sử dụng xong B để dụng cụ trên mặt đĩa và ra giường nằm, tiếp theo đến lượt Th và Tr cũng thực hiện các bước như B để sử dụng ma túy, sử dụng xong 03 đối tượng lên giường nằm nghe nhạc, trong lúc nằm ở giường Th nói với B phần tiền góp mua ma túy của B hết 1.200.000 đồng, phần tiền góp của Th là 1.600.000 đồng, tiền góp của Tr là 1.200.000 đồng, B nói với Th không mang theo tiền hôm nào có tiền trả lại sau, Th đồng ý. Đến khoảng 01 giờ ngày 08/12/2022 thì Hoàng Việt M, SN: 2004 trú tại TDP 10, TT C và bạn gái tên là Lâm Thị Q, SN: 2001 cư trú tại TDP 2, TT C vào phòng 201 ngồi chơi (trước đó M và Q cũng thuê phòng nghỉ số 203 bên cạnh, M và B gặp nhau ở hành lang) và Q thấy có ma túy để trên đĩa sứ nên Q vào sử dụng, sau đó 02 người về phòng của mình. Sáng cùng ngày, Th đi về nhà còn lại Tr và B vẫn ở lại phòng. Trưa ngày 08/12/2023, Tr sang phòng Hoàng Việt M rủ M tham gia sử dụng chất ma túy, M sang phòng cầm bịch ma túy loại Ketamine ở trên giường, đổ ma túy lên mặt tờ tiền 2.000 đồng rồi “xào” ma túy như Tr và B đã làm. Sau đó, M nhắn tin, gọi điện thoại cho Th và Lâm Thị Q đến cùng sử dụng ma túy, Lâm Thị Q rủ thêm bạn cùng chỗ làm là Dương Thị N, sinh ngày 01/01/2008 đi cùng, khi đến bãi giữ xe của nhà nghỉ T T thì Q rủ N lên phòng sử dụng trái phép ma túy và N đồng ý, khi M ra ngoài thì gặp Phạm Văn H, SN: 1997 trú tại ấp 3, Đ, T, Đồng Nai cũng thuê phòng 204 tại nhà nghỉ, Minh rủ Hoàng vào phòng số 201 để sử dụng ma túy. Một lúc sau, Th, Q, N, H vào phòng, tại đây Tr, M, H, Th, Q và N thay nhau sử dụng ma túy loại Ketamine và MDMA. Các đối tượng sử dụng đến 16 giờ 35 phút ngày 08/12/2022 thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, tạm giữ tang vật có liên quan.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Tiến T tại TDP 3, thị trấn C, huyện C phát hiện: Trong 01 túi sách tay trong phòng ngủ có 01 bịch nylon bên trong có 02 viên nén, màu nâu, nghi là chất ma túy dạng MDMA; tại phòng bếp phát hiện trong 01 túi quần đùi bên trái đựng 01 bịch nylon bên trong chứa các

hạt tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy loại Methamphetamine; 01 bìch màu trắng đỏ có dòng chữ HENG SAN, cùng nhiều đồ vật, tài liệu khác có liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy. T khai nhận, số ma túy này T mua về để sử dụng và bán lại kiếm lời nếu có người mua.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Tại kết quả xét nghiệm chất ma túy, xác định: Đặng Thanh Tr, Hoàng Việt M, Quách Văn Th, Nguyễn Duy B, Phạm Văn H, Lâm Thị Q và Dương Thị N đều dương tính với 02 loại ma túy Ketamine và MDMA.

Tang vật thu giữ tại nhà nghỉ Tiên Tiên gồm:

01 đĩa băng sứ, màu trắng, hình tròn đường kính 20 cm, bên trong lòng đĩa chứa chất rắn dạng tinh thể, màu trắng, nghi vẫn là ma túy dạng Ketamine. 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng có số seri IK6858211; 01 ống hút được cuốn bằng 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000 đồng, hai đầu ống cố định bằng 02 vỏ điều thuốc lá có ký hiệu “No555”; 01 bật lửa vỏ nhựa màu đỏ đen; 01 loa nghe nhạc, loại không dây, bằng gỗ, màu nâu, mặt được bọc bằng miếng kim loại màu vàng đồng, góc trái có logo chữ XM-520, loa hình hộp chữ nhật, kích thước 38cm x 10cm x 08cm; 01 loa nghe nhạc, loại có dây cắm điện bằng nhựa màu đen, ký hiệu F và D in chìm, kích thước hai loa như nhau là 15cm x 7,5cm; 01 chiếc đèn điện chiếu tia laze, phần trên có mặt thấu kính nhiều màu sắc, hình cầu, phần dưới hình hộp tròn màu đen, chất liệu bằng nhựa, kích thước 15cm x 16,5cm; 01 chiếc đèn điện chiếu tia laze, chất liệu bằng nhựa màu trắng, kích thước 15cm x 7,5cm; 01 bìch nylon, màu trắng, bên trong rỗng, loại có rãnh gấp nền xanh dương, kích thước 3cm x 3cm; 01 thẻ CCCD số 068204010853 mang tên Nguyễn Duy Bảo; 04 điện thoại di động; 02 xe mô tô và 01 xe đạp điện; 01 ổ cứng nhãn hiệu “SEAGATE” dung lượng 2TB, số S/N: Z6ATRA2B.

Đồ vật, tài liệu tạm giữ tại chỗ ở của Vũ Tiên Tú gồm:

01 ví da nam màu nâu, không nhãn hiệu, bên trong có số tiền 7.700.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO (C3), loại màn hình cảm ứng, màu xanh, bên trong gắn 01 thẻ sim có thuê bao số 0868920130; 01 chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE (11Promax), loại màn hình cảm ứng, màu xanh, bên trong điện thoại gắn 01 thẻ sim có thuê bao số 0353146067; số tiền 34.500.000 đồng gồm 69 tờ tiền Polyme, mệnh giá 500.000 đồng; 01 chiếc quần đùi màu xám, không có nhãn hiệu, loại có dây buộc màu trắng, hai bên quần có hai túi, mặt sau quần có 01 túi bên trái, trong túi quần phía sau; 01 giỏ xách tay màu xám, không có nhãn hiệu, loại có quai đeo, giỏ xách có 02 ngăn bên trong, đã qua sử dụng; 125 đoạn ống nhựa màu trắng hình tròn, đường kính 0,5cm x 20cm; 36 đoạn ống nhựa màu trắng hình tròn, loại ống co giãn, kích thước 0,7cm x 20cm; 01 bìch nylon màu trắng, kích thước 08cm x 12cm, bên trong đựng các bìch nylon màu trắng kích thước 04cm x 04cm; 02 bìch nylon màu trắng, kích thước 03cm x 13cm, bên trong đựng các bìch nylon màu trắng kích thước 03cm x 03cm; 02 bìch nylon màu trắng, kích thước 03cm x 13cm, bên trong đựng các bìch nylon màu trắng kích thước 02cm x 02cm; 02 bìch nylon màu trắng, kích thước 03cm x 13cm, bên trong đựng các bìch nylon màu trắng kích thước 1,5cm x 1,5cm.

Đồ vật, tài liệu của Vũ Tiến H giao nộp gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI (SATRIA 150), biển kiểm soát 49N1- 199.35, màu sơn: xanh trắng đen, số máy: CGA1ID170902; số khung: MH8DL11AZJJ170952. BL: 163.

Tại Kết luận giám định số 1923/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể (thu trong đĩa sứ tại phòng 201) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0.1529g, loại Ketamine.

Tại Kết luận giám định số 1942/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định:

Mẫu một viên nén và một mảnh viên nén (thu giữ tại chỗ ở của Vũ Tiến T) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,77g, loại MDMA.

Mẫu tinh thể (thu giữ tại chỗ ở của Vũ Tiến T) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4.3626g, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 862/KL-KTHS ngày 16/02/2023 của Phân viện KHHS tại TP Hồ Chí Minh Bộ công an xác định:

Chất bột màu đen (thu giữ trong 01 bịch màu trắng đỏ có dòng chữ HENGSA tại chỗ ở của Vũ Tiến T) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2.733g, loại Methamphetamine dạng vệt, có hàm lượng Methamphetamine là 0.0183%. Trong 2.733g chất bột màu đen ban đầu, khối lượng Methamphetamine là 0.0005 g.

MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục IB, STT: 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính Phủ.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính Phủ.

Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính Phủ.

Tại Kết luận giám định số 1044/KL-KTHS ngày 27/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: dữ liệu trong ổ cứng không còn, không đủ cơ sở để phục hồi, trích xuất dữ liệu.

Đối với 01 tờ tiền giấy mệnh giá 2.000 đồng có số sêri IK6858211 và 01 ống hút được cuốn bằng 01 tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000 đồng được lưu hồ sơ vụ án.

Đối với số tang vật còn lại và mẫu vật sau giám định được đựng trong 04 phong bì thư màu trắng, hiện cơ quan CSĐT Công an huyện Cát Tiên đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì đối với các Kết luận giám định nói trên.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSCT ngày 20/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Đặng Thanh Tr, Hoàng Việt M, Quách Văn Th và Nguyễn Duy B về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lâm Thị Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c

khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Vũ Tiến T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, các bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định. Như vậy hành vi của các bị cáo Đặng Thanh Tr, Hoàng Việt M, Quách Văn Th và Nguyễn Duy B phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Lâm Thị Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Vũ Tiến T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt, đề nghị:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Đặng Thanh Tr, Nguyễn Duy B từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù. Đề nghị tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 11 ngày 21/7/2023, của TAND huyện C đối với cả hai bị cáo.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Quách Văn Th từ 08 đến 09 năm tù.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Việt M từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Lâm Thị Q từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm khoản điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Vũ Tiến T từ 09 năm đến 10 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điều 47 BLHS; khoản 3 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào nhân sách nhà nước số tiền 4.200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone của Hoàng Việt M, 01 điện thoại di động hiệu Vivo C3 thu giữ của Vũ Tiến T.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS; khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho Vũ Tiến T 01 điện thoại di động hiệu Iphone và số tiền 3.500.000 đồng; trả cho Quách Văn Th 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi; 01 thẻ CCCD số 068204010853 mang tên Nguyễn Duy B.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 04 phong bì thư màu trắng, mặt trước in chữ Bộ Công an- Công an tỉnh Lâm Đồng bên trong có chứa chất ma túy là mẫu vật sau giám định; 01 đĩa bằng sứ, màu trắng; 01 bật lửa vỏ nhựa màu đỏ

đen; 02 loa nghe nhạc; 02 chiếc đèn điện chiếu tia laze; 01 ví da nam màu nâu, không nhãn hiệu; 01 chiếc quần đùi màu xám; 01 giỏ xách tay màu xám, không có nhãn hiệu; 161 đoạn ống nhựa màu trắng hình tròn; 07 bịch nylon màu trắng, bên trong đựng các bịch nylon màu trắng; 01 bịch nylon màu trắng, có rãnh gấp, nền xanh dương, góc dưới bị cháy, bên trong rỗng.

Các bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, các bị cáo biết rất rõ việc mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép các chất ma túy, là hành vi trái pháp luật, tuy nhiên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vào đêm ngày 07/12/2022, Đặng Thanh Tr, Quách Văn Th và Nguyễn Duy B đã có hành vi rủ nhau góp tiền mua ma túy loại Ketamine và MDMA của Vũ Tiến T về sử dụng tại phòng nghỉ số 201 tại nhà nghỉ Tiên Tiên thuộc TDP 12, TT C. Đến trưa ngày 08/12/2022, Hoàng Việt M đến tham gia cùng sử dụng trái phép chất ma túy, M đã có hành vi “xào” ma túy và rủ Quách Văn Th, Phạm Văn H, Lâm Thị Q; Lâm Thị Q rủ thêm Dương Thị N, sinh ngày 01/01/2008 đến cùng tham gia sử dụng ma túy. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đặng Thanh Tr, Nguyễn Duy B, Quách Văn Th, Hoàng Việt M, Lâm Thị Q phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và hành vi của Vũ Tiến T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại đến an toàn trật tự công cộng và gây mất an ninh trật tự tại địa phương do vậy cần có mức án nghiêm khắc cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của các bị cáo Đặng Thanh Tr, Nguyễn Duy B, Quách Văn Th, Hoàng Việt M thuộc trường hợp phạm tội đối với 2 người trở lên và phạm tội đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi nên điều luật và khung hình phạt để xét xử các bị cáo theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Lâm Thị Q bị xét xử theo điểm c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Vũ Tiến T bị

TAND huyện Đ, Đ xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên Vũ Tiến T phải chịu tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng bị cáo Quách Văn Th, Hoàng Việt M có hoàn cảnh gia đình khó khăn là hộ nghèo, bị cáo Lâm Thị Q có người thân là liệt sĩ, người có công với cách mạng nên cần thiết cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: bị cáo Tr, B là người khởi xướng và trực tiếp mua ma túy, chuẩn bị công cụ phạm tội, có nhân thân xấu nên mức án của hai bị cáo là ngang nhau và cao hơn các bị cáo khác là phù hợp. Đối với bị cáo Quách Văn Th là người giúp sức tích cực nên có mức án cáo hơn bị cáo M và bị cáo Q. Đối với bị cáo M là người rủ rê bị cáo Quyên đến để cùng sử dụng ma túy nên mức án của bị cáo M cao hơn bị cáo Q. Đối với bị cáo Vũ Tiến T là người bán ma túy để cho các bị cáo khác sử dụng, bị cáo đã Tòa án xét xử về nhiều tội nhưng không lấy đó làm bài học để tự răn đe bản thân nay lại tiếp tục phạm tội do vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục bị cáo.

Đối bị cáo Đặng Thanh Tr, Nguyễn Duy B đã bị Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên xử phạt mỗi bị cáo 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo bản án số 11/2023/HS-ST ngày 21/7/2023. Hiện nay bản án này đã có hiệu lực pháp luật vì vậy cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55, 56 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Đối với người phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ngoài hình phạt chính còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy về nghề nghiệp của từng bị cáo cũng như các bị cáo đều ở vùng kinh tế khó khăn thu nhập thấp vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 7.700.000 đồng thu giữ của Vũ Tiến T, trong đó số tiền Vũ Tiến T thu lợi bất chính từ bán ma túy cho Đặng Thanh Tr là 4.200.000 đồng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước, còn 3.500.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho Vũ Tiến T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, loại màn hình cảm ứng màu xám thu giữ của Hoàng Việt M sử dụng để gọi rủ Lâm Thị Q đến sử dụng trái phép chất ma túy; 01 điện thoại hiệu Vivo (C3), bên trong gắn 01 thẻ sim có thuê bao số 0868920130 thu giữ của Vũ Tiến T, điện thoại này T dùng liên lạc với Tr để bán ma túy, đây là công cụ thực hiện việc phạm tội có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 ví da nam màu nâu, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE, loại màn hình cảm ứng, màu xanh dương, bên trong điện thoại gắn 01 thẻ sim có thuê bao số 0353146067 thu giữ của Vũ Tiến T; 01 chiếc điện thoại di động hiệu XIAOMI (Readmi), loại màn hình cảm ứng, màu xanh dương, mặt trước màn hình bị vỡ nứt nhiều chỗ, số IMEI 869880049673416, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc, dữ liệu bên trong thu giữ của Quách Văn Th; 01 thẻ căn cước công dân số 068204010853 mang tên NGUYỄN DUY B - SN 29/01/2004 là giấy tờ tùy thân của B, các vật chứng trên không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại.

Đối với các vật chứng còn lại gồm: - 01 giỏ xách tay màu xám, không có nhãn hiệu, loại có quai đeo, giỏ xách có 03 ngăn bên trong, đã qua sử dụng; 125 đoạn ống nhựa màu trắng hình tròn, đường kính 0,5cm x 20cm; 36 đoạn ống nhựa màu trắng hình tròn, loại ống co giãn, kích thước 0,7cm x 20cm; 01 bịch nylon màu trắng, kích thước 08cm x 12cm, bên trong đựng các bịch nylon màu trắng kích thước 04cm x 04cm, không kiểm đếm số lượng bịch bên trong; 02 bịch nylon màu trắng, kích thước 03cm x 13cm, bên trong đựng các bịch nylon màu trắng kích thước 03cm x 03cm. không kiểm đếm số lượng bịch bên trong; 02 bịch nylon màu trắng, kích thước 03cm x 13cm, bên trong đựng các bịch nylon màu trắng kích thước 02cm x 02cm. không kiểm đếm số lượng bịch bên trong; 02 bịch nylon màu trắng, kích thước 03cm x 13cm, bên trong đựng các bịch nylon màu trắng kích thước 1,5cm x 1,5cm, không kiểm đếm số lượng bịch bên trong; 01 chiếc quần đùi màu xám, không có nhãn hiệu, loại có dây buộc màu trắng, hai bên quần có hai túi, mặt sau quần có 01 túi bên trái; 01 chiếc đĩa bằng sứ màu trắng, đường kính 20cm; 01 bật lửa gas vỏ nhựa màu đỏ, không nhãn hiệu; 01 loa nghe nhạc, loại không dây, xung quanh loa bằng gỗ, màu nâu, mặt trước bọc bằng miếng kim loại màu vàng đồng, góc trái có logo chữ XM-520, loa hình hộp chữ nhật, kích thước 38cm x 10cm x 08cm; 01 loa nghe nhạc loại có dây điện cắm bằng nhựa màu đen, ký hiệu F và D in chìm, kích thước hai loa như nhau là 15cm x 7,5cm; 01 chiếc đèn điện chiếu tia laze, phần trên có mặt thấu kính nhiều màu sắc hình cầu, phần dưới hình hộp tròn màu đen, chất liệu bằng nhựa, kích thước 15cm x 16,5cm; 01 chiếc đèn điện chiếu tia laze, chất liệu bằng nhựa màu trắng, kích thước 5cm x 7,5cm; 01 bịch nylon màu trắng, có rãnh gấp, nền xanh dương, góc dưới bị cháy, kích thước 03cm x 03cm, bên trong bịch rỗng; 01 phong bì thư màu trắng, mặt trước ghi chữ Bộ Công an – Công an tỉnh Lâm Đồng, số 1942/2022-PC09, Vũ Tiến T – 1991, thường trú tổ dân phố 1, thị trấn C, huyện C, Lâm Đồng; QĐTC: 03; ngày 13/12/2022; Hoàn mẫu; M1: 0,5488g; M2: 3,7760g, mặt sau có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Tùng Lợi, Võ Như Thuận và được đóng 03 dấu tròn phần miêng phong bì niêm phong giáp lai có chữ “Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự”; 01 phong bì thư màu trắng, mặt trước ghi chữ Bộ Công an – Công an tỉnh Lâm Đồng, số 1942/2022, Vũ Tiến T – 1991, thường trú tổ dân phố 1, thị trấn C, huyện C, Lâm Đồng; QĐTC: 03; ngày 13/12/2022; Bao gói; mặt sau có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Tùng Lợi, Võ Như Thuận và được đóng 03 dấu tròn phần miêng phong bì niêm phong giáp lai có chữ “Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự”; 01 phong bì thư màu trắng, mặt trước ghi chữ Bộ Công an – Công an tỉnh Lâm Đồng, số 1923/2022, vụ 7 đối tượng phạm tội về ma túy; QĐTC: 49; ngày 09/12/2022; Hoàn mẫu: 0,1167g, mặt sau

có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Văn Chiến, Võ Như Thuận và được đóng 03 dấu tròn phần miệng phong bì niêm phong giáp lai có chữ “Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự”; 01 phong bì thư màu trắng, mặt trước ghi chữ Bộ Công an – Công an tỉnh Lâm Đồng, số 1923/2022, Bảy đối tượng phạm tội về ma túy; QĐTC: 49; ngày 09/12/2022; Bao gói; mặt sau có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Văn Chiến, Võ Như Thuận và được đóng 03 dấu tròn phần miệng phong bì niêm phong giáp lai có chữ “Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự”; đây công cụ dùng vào việc phạm tội cũng như phong bì thư đựng các mẫu vật phục vụ việc giám định không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Trong quá trình điều tra xác định: số tiền 34.500.000 đồng, 03 xe mô tô, 01 ổ cứng nhãn hiệu “SEAGATE”, 01 xe đạp điện và 03 chiếc điện thoại di động có nguồn gốc rõ ràng, không bị tranh chấp, không sử dụng vào mục đích mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, chủ sở hữu có đơn xin nhận lại tài sản. Xét thấy, việc trả lại tài sản không gây cản trở cho quá trình điều tra xử lý vụ án. Căn cứ điều 106 BLTTHS Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 điện thoại di động của bị cáo Lâm Thị Q dùng để liên lạc với bị cáo Hoàng Việt M cùng sử dụng ma túy đã bị mất Cơ quan CSĐT Công an huyện C không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[7] Trong vụ án có đối tượng Phạm Văn H và Dương Thị Nh đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Lã Quang Tu đã cho các đối tượng sử dụng nhà nghỉ thuộc quản lý của mình sử dụng trái phép chất ma túy nhưng Tu không biết, hành vi nêu trên của các đối tượng không cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với nguồn gốc số ma túy do Vũ Tiến T mua của 01 người ở xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. Tuy nhiên, T không cung cấp được nhân thân, lý lịch của đối tượng khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử đề nghị cơ quan Công an tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đặng Thanh Tr, Quách Văn Th, Nguyễn Duy B, Hoàng Việt M, Lâm Thị Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tuyên bố bị cáo Vũ Tiến T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Thanh Tr 8 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 55, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù của bản án số 11/2023/HS-ST ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng buộc bị cáo Đặng

Thanh Tr phải chấp hành hình phạt 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2022.

2.2 Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Duy B 8 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 55, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù của bản án số 11/2023/HS-ST ngày 21/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng buộc bị cáo Nguyễn Duy B phải chấp hành hình phạt 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2022.

2.3 Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quách Văn Th 08 (tám) năm. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2022.

2.4 Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Việt M 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 09/12/2022 đến ngày 24/5/2023.

2.5 Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lâm Thị Q 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2024.

2.6 Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Tiến T 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2022.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1 Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 4.200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, loại màn hình cảm ứng màu xám; 01 điện thoại hiệu Vivo (C3), bên trong gắn 01 thẻ sim có thuê bao số 0868920130.

3.2 Hoàn trả:

- Số tiền 3.500.000 đồng; 01 ví da nam màu nâu, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu IPHONE, loại màn hình cảm ứng, màu xanh dương, bên trong điện thoại gắn 01 thẻ sim có thuê bao số 0353146067, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc, dữ liệu bên trong cho Vũ Tiến T, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu XIAOMI (Readmi), loại màn hình cảm ứng, màu xanh dương, mặt trước màn hình bị vỡ nứt nhiều chỗ, số IMEI 869880049673416, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc, dữ liệu bên trong cho Quách Văn Th, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 thẻ căn cước công dân số 068204010853 mang tên NGUYỄN DUY BẢO - SN 29/01/2004 cho Nguyễn Duy B.

3.3 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 giỏ xách tay màu xám, không có nhãn hiệu, loại có quai đeo, giỏ xách có 03 ngăn bên trong, đã qua sử dụng.

- 125 đoạn ống nhựa màu trắng hình tròn, đường kính 0,5cm x 20cm.

- 36 đoạn ống nhựa màu trắng hình tròn, loại ống co giãn, kích thước 0,7cm x 20cm
- 01 bịch nylon màu trắng, kích thước 08cm x 12cm, bên trong đựng các bịch nylon màu trắng kích thước 04cm x 04cm, không kiểm đếm số lượng bịch bên trong.
- 02 bịch nylon màu trắng, kích thước 03cm x 13cm, bên trong đựng các bịch nylon màu trắng kích thước 03cm x 03cm. không kiểm đếm số lượng bịch bên trong.
- 02 bịch nylon màu trắng, kích thước 03cm x 13cm, bên trong đựng các bịch nylon màu trắng kích thước 02cm x 02cm. không kiểm đếm số lượng bịch bên trong.
- 02 bịch nylon màu trắng, kích thước 03cm x 13cm, bên trong đựng các bịch nylon màu trắng kích thước 1,5cm x 1,5cm, không kiểm đếm số lượng bịch bên trong.
- 01 chiếc quần đùi màu xám, không có nhãn hiệu, loại có dây buộc màu trắng, hai bên quần có hai túi, mặt sau quần có 01 túi bên trái.
- 01 chiếc đĩa bằng sứ màu trắng, đường kính 20cm.
- 01 bát lửa gas vỏ nhựa màu đỏ, không nhãn hiệu.
- 01 loa nghe nhạc, loại không dây, xung quanh loa bằng gỗ, màu nâu, mặt trước bọc bằng miếng kim loại màu vàng đồng, góc trái có logo chữ XM-520, loa hình hộp chữ nhật, kích thước 38cm x 10cm x 08cm.
- 01 loa nghe nhạc loại có dây điện cắm bằng nhựa màu đen, ký hiệu F và D in chìm, kích thước hai loa như nhau là 15cm x 7,5cm.
- 01 chiếc đèn điện chiếu tia laze, phần trên có mặt thấu kính nhiều màu sắc hình cầu, phần dưới hình hộp tròn màu đen, chất liệu bằng nhựa, kích thước 15cm x 16,5cm.
- 01 chiếc đèn điện chiếu tia laze, chất liệu bằng nhựa màu trắng, kích thước 5cm x 7,5cm.
- 01 bịch nylon màu trắng, có rãnh gấp, nền xanh dương, góc dưới bị cháy, kích thước 03cm x 03cm, bên trong bịch rỗng.
- 01 phong bì thư màu trắng, mặt trước ghi chữ Bộ Công an – Công an tỉnh Lâm Đồng, số 1942/2022-PC09, Vũ Tiến T – 1991, thường trú tổ dân phố 1, thị trấn C, huyện C, Lâm Đồng; QĐTC: 03; ngày 13/12/2022; Hoàn mẫu; M1: 0,5488g; M2: 3,7760g, mặt sau có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Tùng Lợi, Võ Như Thuận và được đóng 03 dấu tròn phần miệng phong bì niêm phong giáp lai có chữ “Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự”.
- 01 phong bì thư màu trắng, mặt trước ghi chữ Bộ Công an – Công an tỉnh Lâm Đồng, số 1942/2022, Vũ Tiến Tú – 1991, thường trú tổ dân phố 1, thị trấn C, huyện C, Lâm Đồng; QĐTC: 03; ngày 13/12/2022; Bao gói; mặt sau có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Tùng Lợi, Võ Như Thuận và được đóng 03 dấu tròn phần miệng phong bì niêm phong giáp lai có chữ “Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự”.
- 01 phong bì thư màu trắng, mặt trước ghi chữ Bộ Công an – Công an tỉnh Lâm Đồng, số 1923/2022, vụ 7 đối tượng phạm tội về ma túy; QĐTC: 49; ngày 09/12/2022; Hoàn mẫu: 0,1167g, mặt sau có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Văn Chiến, Võ Như Thuận và được đóng 03 dấu

tròn phần miệng phong bì niêm phong giáp lai có chữ “Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự”.

- 01 phong bì thư màu trắng, mặt trước ghi chữ Bộ Công an – Công an tỉnh Lâm Đồng, số 1923/2022, Bảy đối tượng phạm tội về ma túy; QĐTC: 49; ngày 09/12/2022; Bao gói; mặt sau có chữ ký, ghi họ tên của Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Văn Chiến, Võ Như Thuận và được đóng 03 dấu tròn phần miệng phong bì niêm phong giáp lai có chữ “Công an tỉnh Lâm Đồng – Phòng kỹ thuật hình sự”.

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện C ngày 12/4/2023).

4. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Thi hành án huyện C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hứa Sơn Tùng